

Số: 24 /CT-UBND

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2011

CHỈ THỊ

**Tăng cường công tác quản lý hoạt động khai thác, sử dụng
nguồn tài nguyên nước và xả nước thải vào lưu vực nguồn nước
trên địa bàn Thành phố Hà Nội**

Trong những năm qua, thực hiện Luật Tài nguyên nước, các Nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, các cấp, các ngành của Thành phố đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý tài nguyên nước đã đạt được một số kết quả bước đầu. Tuy nhiên, qua kiểm tra, rà soát việc thực thi công tác quản lý tài nguyên nước tại các địa phương, đơn vị việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước còn nhiều bất cập làm suy thoái nguồn tài nguyên nước, tổn hại đến số lượng, chất lượng nguồn nước, đặc biệt là nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước, ảnh hưởng tới môi trường cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn Thành phố.

Để chấn chỉnh tình trạng trên, nhằm bảo vệ nguồn tài nguyên nước, đảm bảo khai thác lâu dài, bền vững, Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện tốt các nội dung công việc sau đây:

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã có hoạt động khai thác sử dụng tài nguyên nước phục vụ cho sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt, xả nước thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn Thành phố nghiêm túc thực hiện Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ Tài nguyên - Môi trường và Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội quy định về việc cấp phép khai thác tài nguyên nước, xả nước thải vào lưu vực nguồn nước trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Mọi hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất, xả nước thải vào nguồn nước (trừ những hộ gia đình không phải xin cấp giấy phép theo quy định của Luật Tài nguyên nước nhưng phải đăng ký tại Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn theo quy định tại Khoản 3, Điều 24, Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội) đều phải có giấy phép theo đúng quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Công an Thành phố, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, hàng năm lập kế hoạch kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước dưới đất của các tổ chức, cá nhân đang hoạt động trên địa bàn, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, tái phạm nhiều lần; Báo

cáo UBND Thành phố đình chỉ các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, hoạt động không có giấy phép, sai phép.

b) Phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý tài nguyên và môi trường ở cấp quận, huyện, thị xã và cấp phường, xã, thị trấn về quản lý tài nguyên nước nhằm bảo vệ, đảm bảo khai thác lâu dài, bền vững nguồn tài nguyên nước; Đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đang khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước; hành nghề khoan nước dưới đất lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước; hành nghề khoan nước dưới đất theo quy định của Luật Tài nguyên nước và Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội.

3. Sở Tài chính:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND Thành phố bố trí kế hoạch phân bổ kinh phí cho công tác quản lý tài nguyên nước từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế hàng năm.

4. Sở Xây dựng:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường lựa chọn địa điểm thực hiện các dự án đầu tư khai thác, sử dụng tài nguyên nước phù hợp với trữ lượng nguồn tài nguyên nước của khu vực.

b) Chỉ đạo các đơn vị kinh doanh nước sạch trực thuộc hoàn thiện hồ sơ pháp lý về lĩnh vực tài nguyên nước theo đúng các quy định hiện hành; định kỳ hàng quý có báo cáo tình hình khai thác sử dụng tài nguyên nước gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định các dự án đầu tư xây dựng các trạm cấp nước tập trung với lưu lượng lớn để thống nhất về phương án cấp nước, thoát nước, xả nước thải vào nguồn nước.

6. Sở Y tế:

Kiểm tra định kỳ chất lượng nguồn nước khai thác cho mục đích sinh hoạt, đặc biệt đối với các đơn vị kinh doanh nước sạch với lưu lượng lớn; trong trường hợp chất lượng nước không đạt tiêu chuẩn, yêu cầu các chủ thể khai thác khắc phục ngay đồng thời báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân Thành phố để xử lý.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước phục vụ cấp nước sinh hoạt nông thôn; Khi triển khai các dự án nước sạch nông thôn, phải liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để lập hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác nước dưới đất theo quy định tại Quyết định số 35/2010/QĐ-UB ngày 16/8/2010 của UBND Thành phố Hà Nội; Tổng hợp kết quả tình hình khai thác, sử dụng tài

nguyên nước phục vụ sinh hoạt nông thôn gửi Sở Tài nguyên và Môi trường định kỳ vào tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Chỉ đạo các đơn vị quản lý, khai thác các công trình thủy lợi lập hồ sơ cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo đúng quy định của Luật Tài nguyên nước.

8. Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội:

Chỉ đạo đôn đốc, hướng dẫn các Ban quản lý và các doanh nghiệp hoạt động trong các Khu, Cụm, Điểm công nghiệp khẩn trương đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung theo quy hoạch và chấp hành đầy đủ các quy định của Pháp luật về lĩnh vực tài nguyên nước;

9. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã:

a) Tổ chức tổng kiểm tra rà soát, thống kê các tổ chức, cá nhân đang hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào lưu vực nguồn nước và hành nghề khoan nước trên địa bàn; Phân loại đơn vị hoạt động có giấy phép, không giấy phép, sai giấy phép; Xử lý theo thẩm quyền, tổng hợp báo cáo và đề xuất các biện pháp quản lý hiệu quả nguồn tài nguyên nước; Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện và tổng hợp kết quả công tác tổng kiểm tra này báo cáo cho UBND Thành phố trước ngày 25/01/2012.

b) Thống kê lập danh bạ các giếng khoan thăm dò, khai thác nước; Xác định số lượng, vị trí, tình trạng các giếng đã hư hỏng, không còn hoạt động (bao gồm các giếng khoan khai thác nước của các hộ gia đình, của các cơ quan, tổ chức, giếng thăm dò, giếng quan trắc đã bị hư hỏng) chủ động lập kế hoạch, tổ chức trám lấp theo quy định và báo cáo kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) Tiếp nhận, hướng dẫn hồ sơ, thẩm định và quyết định cấp, gia hạn, thay đổi, điều chỉnh nội dung, đình chỉ hiệu lực, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước, xả nước thải vào lưu vực nguồn nước trên địa bàn quận, huyện, thị xã đối với các trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 9, Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội.

d) Tổ chức thực hiện việc đăng ký công trình khai thác nước đối với các hộ gia đình không phải xin phép nhưng phải đăng ký tại Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn theo quy định tại Khoản 3, Điều 24, Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội; Hàng năm tổng hợp báo cáo UBND Thành phố thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường 6 tháng 1 lần về công tác cấp giấy phép, công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn.

10. Các cơ quan Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình Thành phố:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến những quy định của pháp luật về khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước, hành nghề khoan nước và nội dung Chỉ thị này để mọi người dân, tổ chức hiểu, thực hiện;

phát hiện, phản ánh kịp thời các trường hợp vi phạm về quản lý tài nguyên nước nhằm quản lý khai thác, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên nước.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các Sở, ngành, các cấp thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai và đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo định kỳ vào tháng 12 hàng năm kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy;
- TT HĐND Thành phố: đề b/c
- Chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Cơ quan Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình TP;
- CPVP; TH, các phòng CV;
- TTCS
- Lưu: VT, TN (đ)

130 *Uy*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



www.LuatVietnam.vn